UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3120 /UBND-NC V/v tiếp tục triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030" trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	*Lạng Sơn, ngày 03 tháng 11 năm 2026*

Kính gửi:
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Thực hiện Công văn số 8171/BTP-PB&TG ngày 16/10/2026 của Bộ Tư pháp về việc triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030"; Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 27/5/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030" trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (sau đây gọi là Đề án 315); UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 27/5/2024 của UBND tỉnh

a) Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tiếp tục tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch số 115/KH-UBND; chủ động rà soát kết quả thực hiện, xác định rõ những nhiệm vụ đã hoàn thành, nhiệm vụ đang thực hiện, những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân để kịp thời đề ra giải pháp khắc phục hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

b) Việc triển khai thực hiện phải bảo đảm đồng bộ, thực chất, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa bàn; gắn công tác hòa giải ở cơ sở với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, giữ gìn an ninh, trật tự và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.

c) Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch số 115/KH-UBND, tổ chức thực hiện hoàn thành nhiệm vụ giai đoạn 2024 - 2026; xác định những nhiệm vụ cần tiếp tục thực hiện trong giai đoạn 2027 - 2030 gắn với triển khai thực hiện Luật Hoà giải ở cơ sở năm 2026.

2. Củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động các tổ hòa giải và hòa giải viên ở cơ sở

a) UBND các xã, phường tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng tổ chức và hoạt động của các tổ hòa giải, đội ngũ hòa giải viên trên địa bàn; kịp thời kiện toàn các tổ hòa giải bị ảnh hưởng do việc sắp xếp, sáp nhập thôn, tổ dân phố và các tổ hòa giải chưa bảo đảm số lượng, thành phần theo quy định; lựa chọn, bố trí những người có phẩm chất đạo đức tốt, uy tín trong cộng đồng dân cư, có kiến thức pháp luật, kỹ năng vận động, thuyết phục và tinh thần trách nhiệm tham gia công tác hòa giải; bảo đảm duy trì 100% thôn, tổ dân phố có tổ hoà giải.

b) Quan tâm bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ, kỹ năng xử lý tình huống và phương pháp tiến hành hòa giải cho hòa giải viên; chú trọng các lĩnh vực thường phát sinh tranh chấp, mâu thuẫn tại địa phương như đất đai, thừa kế, hôn nhân và gia đình, dân sự, môi trường, quan hệ cộng đồng dân cư.

c) Đối với địa bàn biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng, kiến thức pháp luật cho đội ngũ hòa giải viên phù hợp với đặc điểm văn hóa, phong tục, tập quán và ngôn ngữ của đồng bào; phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng dân cư, bảo đảm việc hòa giải đúng pháp luật, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của các bên.

3. Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng và hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ cho tập huấn viên và hòa giải ở cơ sở

a) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, tham mưu UBND tỉnh kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh; hướng dẫn UBND cấp xã thành lập đội ngũ tập huấn viên cấp xã, với số lượng từ 02 tập huấn viên trở lên/xã, phường (hoàn thành trước ngày 15/11/2026); tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật và kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ tập huấn viên về hòa giải ở cơ sở theo yêu cầu của Đề án 315.

b) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan, xây dựng, cung cấp tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ, tài liệu tình huống hòa giải; tăng cường hướng dẫn, giải đáp những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ hòa giải tại cơ sở. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác tài liệu điện tử và các hình thức bồi dưỡng trực tuyến phù hợp, tạo điều kiện để hòa giải viên thường xuyên được cập nhật kiến thức pháp luật.

c) Khuyến khích huy động luật sư, luật gia, công chứng viên, trợ giúp viên pháp lý, cán bộ, công chức có chuyên môn pháp luật và những người có kinh nghiệm thực tiễn tham gia hỗ trợ chuyên môn cho hoạt động hòa giải ở cơ sở theo quy định.

4. Xây dựng, củng cố và nhân rộng mô hình "cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở"

a) UBND các xã, phường chủ động rà soát, lựa chọn nội dung hoạt động, địa bàn có điều kiện phù hợp để xây dựng, thực hiện mô hình "cấp xã điển hình về hòa

giải ở cơ sở"; ưu tiên địa bàn có tỷ lệ hòa giải thành còn thấp, thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, tranh chấp hoặc có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

b) Việc xây dựng mô hình phải gắn với nâng cao chất lượng hoạt động của tổ hòa giải, bồi dưỡng kỹ năng cho hòa giải viên, tăng cường phối hợp giữa chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên; thường xuyên theo dõi, đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm và nhân rộng những cách làm hiệu quả. Phấn đấu đến hết năm 2030, tỷ lệ hòa giải thành trên địa bàn tỉnh đạt từ 85% trở lên; có ít nhất từ 05% trở lên đơn vị cấp xã đạt yêu cầu của mô hình "cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở", đồng thời thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu theo Kế hoạch số 115/KH-UBND và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

5. Nâng cao hiệu quả phối hợp trong công tác hòa giải ở cơ sở

a) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp, UBND các xã, phường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia công tác hòa giải ở cơ sở; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội và trách nhiệm của cộng đồng dân cư trong phát hiện, giải quyết kịp thời các mâu thuẫn, tranh chấp ngay từ khi mới phát sinh; cử cán bộ, công chức có chuyên môn trực tiếp tham gia hỗ trợ hoà giải vụ việc phức tạp tại cơ sở.

b) Các sở, ban, ngành tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ tăng cường phối hợp, hướng dẫn chuyên môn, cung cấp thông tin pháp luật và hỗ trợ giải quyết những vụ việc phức tạp thuộc lĩnh vực quản lý; tạo điều kiện để hòa giải viên tiếp cận các quy định pháp luật, nâng cao chất lượng hoạt động hòa giải.

6. Tổ chức sơ kết thực hiện Đề án giai đoạn 2024 - 2026

a) Tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Đề án 315, đánh giá đầy đủ kết quả đạt được, những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng công tác hoà giải ở cơ sở trong thời gian tới[1]. Trên cơ sở kết quả sơ kết, kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác hòa giải ở cơ sở, hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Đề án 315 gửi UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) **trước ngày 15/11/2026** để tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp.

b) Giao Sở Tư pháp chủ trì, tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương; tham mưu dự thảo Báo cáo của UBND tỉnh gửi Bộ Tư pháp, trình UBND tỉnh trước ngày 25/11/2026. Đồng thời, tham mưu UBND tỉnh tổ chức sơ kết thực hiện Đề án 315 kết hợp Hội nghị quán triệt, triển khai thi hành Luật Hoà giải ở cơ sở năm 2026.

(Công văn số 8171/BTP-PB&TG gửi kèm theo qua VNPT-iOffice)

---

[1] Đề cương Báo cáo sơ kết và các biểu mẫu thống kê tại Phụ lục I, II gửi kèm theo Công văn số 8171/BTP-PB&TG. Số liệu báo cáo tổng hợp, từ ngày 01/01/2024 đến 30/9/2026.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ Tư pháp (Cục PBGDPL&TGPL);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- C, PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC(HTMĐ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đoàn Thanh Sơn